

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 12-12-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh

Ông Giàng A Khua

Bà Vũ Hng Lĩnh

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thùy Dương- Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Giàng A H**, sinh ngày 05 tháng 5 năm 1994 tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Bản Mo 1, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Giàng Seo C sinh năm 1963 và bà Sùng Thị C1 sinh năm 1963; có vợ là Thào Thị B1, sinh năm 1996 và có 02 con (Con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-6-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

2. **Thào Seo P**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996 tại tỉnh Lào Cai; nơi cư trú: Bản Mo 1, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Thào Seo S1 sinh năm 1980 và bà Giàng Thị G sinh năm 1978; có vợ là Sùng Thị D1 (đã ly hôn) và 02 con (Con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 18-6-2024, hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Đức Đ1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Thảo Seo S1 sinh năm 1980; trú tại: Bản Mo 1, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai; có mặt.

- Chị Thảo Thị B1 sinh năm 1995; trú tại: Bản Mo 1, xã XH, huyện BY, tỉnh Lào Cai; có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Khang A L- Cán bộ Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2024, Giàng A H đến trung tâm huyện BY, tỉnh Lào Cai gặp một người tên là E. Qua nói chuyện, E hỏi mua của H 10 bánh Heroine, H bảo E khi nào tìm được ma túy sẽ liên lạc sau, rồi cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau đó Giàng A H sử dụng phần mềm WhatsApp để liên lạc với A, là người quen của H từ năm 2021 (Hiện sống tại Lào và Myanma), H đặt mua nợ của A 10 bánh Heroine với giá 120.000.000đ/01 bánh, A đồng ý. Sau đó, H gọi điện cho E thống nhất giá bán ma túy là 130.000.000đ/01 bánh, khi có đủ số ma túy H sẽ thông báo và hẹn địa điểm giao dịch. Đầu tháng 6/2024, A gọi điện cho H thông qua phần mềm WhatsApp, bảo H đi qua thị trấn Bảo Yên khoảng 3km theo hướng đi tỉnh Hà Giang, đến đó gặp một chiếc lá chuối để ở vị trí giữa đường thì dừng lại sẽ có người đưa trước 01 bánh Heroine. H điều khiển xe máy BKS 24B2-988.25 đi theo hướng dẫn của A, đến nơi thì được một người đàn ông đưa cho H 01 bánh Heroine. H mang bánh Heroine về nhà cất giấu tại bụi cây cách nhà khoảng vài trăm mét. Đến ngày 16-6-2024, H gọi điện cho A qua ứng dụng WhatsApp để lấy tiếp 09 bánh Heroine, thì được A hẹn với H ngày 18-6-2024 sẽ cho người đem ma túy đến giao cho H tại khu vực thủy điện, qua thị trấn Phố Giàng, huyện BY, tỉnh Lào Cai hướng về Yên Bái. Sau đó, H gọi điện thoại cho E hẹn sáng ngày 18-6-2024 gặp nhau ở khu vực đỉnh đèo gần thủy điện để mua bán ma túy. Đến khoảng 06 giờ ngày 18-6-2024, H gọi điện báo Thảo Seo P đến nhà mình. Khi P đến thì H lấy bánh Heroine đã cất giấu trước đó đưa cho P cầm và bảo P đi trước đến khu vực thủy điện qua thị trấn Phố Giàng, huyện BY thì chờ H ở đó, khi bán xong ma túy sẽ trả công cho P 2.000.000đồng. P cất bánh Heroine vào túi quần và đi xe mô tô BKS 24K7-4916 đi trước, H đi xe mô tô BKS 24B2-988.25 đi sau P, trên đường đi H và P gọi điện thông báo cho nhau biết đã đi đến đâu. Khi đến khu vực thủy điện, H được một người đàn ông đưa cho một chiếc ba lô màu đen, H kiểm tra trong ba lô có 09 bánh Heroine. Sau đó,

H gọi điện thoại cho P hỏi đi đến đâu, rồi H đuổi theo. Khi gặp nhau, H để chiếc ba lô bên trong có 09 bánh Heroine sang xe của P và bảo P cầm hộ túi "hàng", P biết túi "hàng" đó là ma túy mà H mang đi bán, nhưng vẫn đồng ý cầm hộ. H gọi điện cho E và hẹn gặp tại khu vực đèo thuộc xã Minh Chuẩn, huyện LY, Yên Bái. Khi Giàng A H và Thào Seo P đến nơi thì H bảo P đưa chiếc ba lô có 09 bánh Heroine cho H cầm, đồng thời bảo P đưa lại cho H bánh Heroine mà P cầm lúc sáng tại nhà H. P lấy bánh Heroine để vào trong chiếc ba lô bên trong có 09 bánh Heroine. Sau khi kiểm tra xong, H kéo khóa chiếc ba lô lại và bảo P đứng chờ ở đó, còn H đeo chiếc ba lô chứa 10 bánh Heroine rồi điều khiển xe vào bãi đất trống gần đó chờ E đến mua. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18-6-2024 tại thôn Khánh Ngoài, xã MC, huyện LY, tỉnh Yên Bái, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện và bắt quả tang Giàng A H và Thào Seo P về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ trong chiếc ba lô màu đen H đang đeo trên người 10 bánh hình hộp chữ nhật có kích thước 15x10x2cm, bên ngoài mỗi bánh đều được gói bằng nhiều lớp nilon, giấy có màu sắc khác nhau bên trong mỗi bánh đều có chứa chất bột nén màu trắng, nghi là Heroine; ngoài ra còn thu giữ của Giàng A H 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô BKS 24B2-988.25; 01 đăng ký xe mô tô và số tiền 580.000đồng. Thu giữ của Thào Seo P 01 chiếc điện thoại di động; 01 xe mô tô BKS 24K7-4916; đăng ký xe máy BKS 24K7-4916 mang tên Nguyễn Thị H (BL 18-19).

Tại bản Kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A H và Thào Seo P trong:

- Bánh thứ nhất có khối lượng 315.3gam; 0.4 trích từ 315,3 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ hai có khối lượng 319,1 gam ; 0.4 trích từ 319,1 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ ba có khối lượng 321,1 gam; 0.4 trích từ 321,1 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ tư có khối lượng 319,7 gam; 0.4 trích từ 319,7 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ năm có khối lượng 336,5gam; 0.4 trích từ 336,5gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ sáu có khối lượng 324,4gam; 0.4 trích từ 324,4 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ bảy có khối lượng 327,2 gam; 0.4 trích từ 327,2 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ tám có khối lượng 328,7gam; 0.4 trích từ 328,7 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ chín có khối lượng 328 gam; 0.4 trích từ 328 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Bánh thứ mười có khối lượng 325,1 gam; 0.4 trích từ 325, 1 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine (BL 31-32).

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKSYB-P1 ngày 06-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo đều tỏ ra ăn năn hối hận, xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Thào Seo S1 và Thào Thị Bia trình bày không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời đề nghị trả lại tài sản là xe mô tô thu giữ trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A H tử hình; xử phạt bị cáo Thào Seo P tử hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng là chất ma túy thu giữ trong vụ án và các vật chứng khác không có giá trị sử dụng; tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động của các bị cáo; trả lại cho bị cáo H 01 xe mô tô BKS 24B2-988.25; 01 đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe và số tiền 580.000đồng; trả lại cho ông Thào Seo S1 01 xe mô tô BKS 24K7-4916 và đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Thị H.

- Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P trình bày lời bào chữa nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế xã hội, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Các bị cáo đồng phạm mang tính chất giản đơn, hành vi bán ma túy đã được phát hiện ngăn chặn kịp thời chưa gây hậu quả; các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A H

với mức án chung thân; xử phạt bị cáo Thào Seo P với mức thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của người bào chữa; không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên được coi là hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong H sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là chất ma túy thu giữ của vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng tháng 6/2024, Giàng A H đã mua của một người tên là A 10 bánh Heroine với giá 120.000.000đồng/bánh, để bán cho một người tên là E với giá 130.000.000đồng/bánh. Ngày 18-6-2024, Giàng A H mang 10 bánh Heroine có tổng khối lượng là 3.245,1gam đến khu vực thôn Khánh Ngoài, xã MC, huyện LY, tỉnh Yên Bái để bán cho E thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Giàng A H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Trong khi vận chuyển ma túy đi bán trái phép ngày 18-6-2024, Giàng A H đã thuê Thào Seo P vận chuyển 01 bánh Heroine với giá 2.000.000đồng. Trên đường vận chuyển, H còn đưa cho P chở 01 ba lô chứa 09 bánh Heroine nói là gói hàng. Mặc dù P biết gói hàng là ma túy nhưng vẫn đồng ý chở tổng cộng 10 bánh Heroine, có tổng khối lượng là 3.245,1gam cho H nhằm bán trái phép. Do đó, Thào Seo P là đồng phạm với Giàng A H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã cùng cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Hành vi đó của các bị cáo xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát ma túy và phòng, chống tội phạm ma túy. Trong vụ án này, bị cáo Giàng A H là người chủ mưu, khởi xướng, trực tiếp thực hiện giao dịch mua bán trái phép chất ma túy nên là người giữ vai

trò chính; bị cáo Thào Seo P là người vận chuyển ma túy cho Giàng A H nhằm bán trái phép nên giữ vai trò thấp hơn.

[4] Về nhân thân bị cáo Giàng A H và Thào Seo P đều không có tiền án, tiền sự, nên được coi là người có nhân thân tốt.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P đều đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đây là vụ án có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Bởi lẽ, Heroine là loại ma túy có khả năng gây nghiện cao, có tác hại lớn đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn và tội phạm, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Trong bối cảnh Nhà nước và toàn xã hội đang nỗ lực đấu tranh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm khắc tội phạm ma túy, thì các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép với khối lượng ma túy lớn hơn gấp nhiều lần khối lượng ma túy khởi điểm, quy định trong khung hình phạt của khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, thể hiện các bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả để thu lời bất chính. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được trừng trị nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[8] Từ những nhận định trên, căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cần nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo Giàng A H, Thào Seo P thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy với khối lượng rất lớn, gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, mặc dù các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, nhưng không đáng kể so với tính chất và mức độ đặc biệt nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, thể hiện các bị cáo này không còn khả năng giáo dục, cải tạo. Do đó, cần áp dụng hình phạt cao nhất là loại trừ vĩnh viễn các bị cáo Giàng A H, Thào Seo P ra khỏi xã hội, để góp phần đề rắn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Quan điểm của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo H với mức án chung thân; xử phạt bị cáo P với mức thấp nhất của khung hình phạt là không tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P đều là người dân tộc thiểu số, không có điều kiện thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản bị thu giữ:

- Vật chứng là 3.245,1gam Heroine đã lấy 02 gam làm mẫu giám định, còn lại 3.243,1gam Heroin đã được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 ba lô, 01 túi vải màu đen, 01 hộp giấy đã mở niêm phong, 01 phong bì đã mở niêm phong, túi ni lon, các mảnh nilon, giấy gói không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo Giàng A H và 01 điện thoại nhãn hiệu REALME thu giữ của bị cáo Thào Seo P, đã được các bị cáo sử dụng liên hệ thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 24B2-988.25 cùng Giấy đăng ký xe mô tô là tài sản chung của bị cáo Giàng A H và vợ là Thào Thị B1. Chị B1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo H. Do đó, cần trả lại chiếc xe mô tô này và Giấy đăng ký xe cho gia đình bị cáo H. Cơ quan điều tra có thu giữ của Giàng A H 01 Giấy phép lái xe và số tiền 580.000đồng không liên quan đến tội phạm, nên được trả lại cho bị cáo H.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 24K7-4916 và Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị H là của ông Thào Seo S1 (Bố của bị cáo Thào Seo P). Ông S1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo P. Do đó, cần trả lại chiếc xe mô tô này và Giấy đăng ký xe cho ông S1.

[11] Đối với người đàn ông tên A bán ma túy và người đàn ông tên E mua ma túy của bị cáo Giàng A H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí: Các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng khó khăn đặc biệt về kinh tế xã hội nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A H tử hình.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thào Seo P tử hình.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 3.241,1gam Heroine đang được niêm phong trong 01 hộp giấy, bên ngoài được dán giấy trắng, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ của Giàng A H và Thào Seo P tại thôn Khánh Ngoài, xã MC, huyện LY, tỉnh Yên Bái ngày 18/6/2024 (Sau khi trích mẫu giám định)” và 02gam Heroine đang được niêm phong trong 01 phong bì, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ của Giàng A H và Thào Seo P tại thôn Khánh Ngoài, xã MC, huyện LY, tỉnh Yên Bái ngày 18/6/2024 (Sau khi giám định)”. Tại các mép dán niêm phong có họ tên, chữ ký của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 ba lô màu đen, 01 túi vải màu đen, 01 hộp giấy đã mở niêm phong, 01 phong bì đã mở niêm phong, túi ni lon, các mảnh nilon, giấy gói.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Giàng A H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ máy màu xám, có số IMEI 1: 861997060217135; số IMEI 2: 861997060217127 (Điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo Thào Seo P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME, vỏ máy màu xanh, số IMEI 1: 865510050178287/01, số IMEI 2: 865510050178260/01 (Điện thoại cũ đã qua sử dụng).

- Trả lại cho ông Thào Seo S1 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ biển kiểm soát 24K7-4916, số khung: RLHHC0908Y371881, số máy: HC09E-3071825 (Xe cũ, đã qua sử dụng) và Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị Hoa.

- Trả lại cho bị cáo Giàng A H: 01 xe mô tô màu đen, biển kiểm soát 24B2-988.25, số khung RLHJA3850MY100867, số máy: ZA522E-0218907 (Xe cũ, đã qua sử dụng); 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Giàng A H; 01 Giấy phép lái xe mang tên Giàng A H và số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Giàng A H và Thào Seo P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

6. Căn cứ khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam các bị cáo Giàng A H, Thào Seo P để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA (3);
- Bị cáo (2-Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người có QL&NV liên quan (2);
- Lưu: HS(2), tiểu HS, TA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng

